TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ D
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 23- 02- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 395/2022/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Ngô Văn D, sinh năm 1987 tại tỉnh Bạc Liêu; thường trú: Không; chỗ ở: khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn H, sinh năm: 1960 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm: 1961; có 04 anh em ruột, lớn nhất sinh năm: 1984, nhỏ nhất sinh năm 2000; có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1986, có 01 con sinh năm 2009; tiền án: Ngày 08/01/2020, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 05/2020/HSST, đến ngày 28/9/2020 chấp hành xong hình phạt tù (chưa xóa án tích); ngày 08/10/2021, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 14 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 392/2021/HSST, đến ngày 20/8/2022 chấp hành xong hình phạt tù (chưa xóa án tích); tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 27/9/2022, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị hại:

1. Anh Cao Văn C, sinh năm 1979; trú tại: khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Anh Vũ Trọng T, sinh năm 1976; trú tại: KDC B, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1986; trú tại: Nguyễn Hữu T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 26/9/2022, Ngô Văn D đi bộ từ nhà trọ, tại khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai đến khu vực thành phố D, đến khoảng 04 giờ ngày 27/9/2022, D đi đến khu vực KDC B, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy nhà ở tạm thứ nhất của công trình xây dựng nên D đi vào bên trong thấy anh Vũ Trọng T và anh Cao Văn C đang nằm ngủ, D lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen của anh T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 loại 64GB, màu tím, gắn ốp lưng màu đỏ của anh C để trên giường rồi bỏ vào túi quần trước. Sau đó, D đi qua nhà tạm thứ 2 thấy chị Nguyễn Hoàng P đang nằm ngủ, D tiếp tục 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 3I, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V1, màu trắng đang để ở đầu giường rồi cất vào túi quần. sau khi chiếm đoạt tài sản D ra khỏi khu nhà ở tạm của công trình đi bộ về lại nhà trọ của mình, khi đi được khoảng 02 km thì D nhìn thấy lực lượng Công an phường T đang đi tuần tra nên bỏ chạy làm rơi chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 loại 64GB, màu tím, gắn ốp lưng màu đỏ, lực lượng Công an tuần tra phát hiện nhặt lại chiếc điện thoại và đuổi theo giữ D lại để kiểm tra thì phát hiện bên trong người D còn có thêm 03 điện thoại di động không rõ nguồn gốc nên mời D về trụ sở Công an phường T làm việc. Tại đây D đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản số 138/BBĐG-HĐGĐTS ngày 06/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố D kết luận điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen trị giá 50.000 đồng; điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone11 loại 64GB, màu tím trị giá 8.500.000 đồng; điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova, màu xanh trị giá 350.000 đồng; điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V1, màu trắng trị giá 300.000 đồng, tổng trị giá tài sản là 9.200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen.

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 loại 64GB, màu tím.

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 3I, màu xanh.

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V1, màu trắng;

Vật chứng trả lại cho anh Vũ Trọng T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen; trả lại cho anh Cao Văn C chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 loại 64GB, màu tím và trả lại cho chị Nguyễn Hoàng P 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 3I, màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V1, màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Vũ Trọng T, Cao Văn C và Nguyễn Hoàng P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

Tại cáo trạng số 31/CT–VKS ngày 27 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngô Văn D về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn D mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vũ Trọng T, Cao Văn C và Nguyễn Hoàng P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo vắng mặt, nên không tranh luận và không thực hiện lời nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại cơ quan điều tra, người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 04 giờ ngày 27/9/2022, tại khu nhà ở tạm của công trình xây dựng trên KDC B, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Ngô Văn D lén lút chiếm đoạt tài sản của 03 bị hại với tổng trị giá là 9.200.000 đồng (chín triệu hai trăm nghìn đồng). Do bị cáo có 02 tiền án và tiếp tục phạm tội mới, nên hành vi của Ngô Văn D thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 31/CT–VKS ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị Tòa án xét xử nhiều lần về nhiều tội danh.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo Đ chiếm đoạt của các bị hại không thu hồi, nên bị cáo Đ có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn D phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn D 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2022;

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Ngô Văn D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã nơi bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân